

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HSST

Ngày: 14/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hưng

2. Ông Phan Văn Hải

-Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Yến Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà: Ông Lê An Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QDXXST-HS ngày 24/4/2020, đối với bị cáo:

Ninh Hoàng D (B), sinh năm 1993 tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A, khu phố B, phường C (nay là phường AH), thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: Số D, khu phố A, phường E, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 02/12; Con ông Ninh Hoàng L (đã chết) và bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1959; Vợ, con: Chưa; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/10/2019 cho đến nay. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo D:*

Ông Lê Châu T – Luật gia thuộc Trung tâm Tư vấn pháp luật Hội luật gia tỉnh Bến Tre.

** Người chứng kiến:*

- Ngô Tú Tr, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: NBK, phường AH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

- Nguyễn Thị Th, sinh năm 1943;

Nơi cư trú: Số D, khu phố A, phường E, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

- Trương Thị Mỹ D, sinh năm 1997;

Nơi cư trú: Ấp LT, xã LQ, huyện GT, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

- Lý Khai Ph, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: YL, phường HT, quận TP, Thành Phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 24/10/2019, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bến Tre đang tuần tra trên đường Đoàn Hoàng Minh đến đoạn trước nhà số 332B, khu phố 2, phường 5, thành phố Bến Tre thì phát hiện Ninh Hoàng D đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu AriBlade, biển số 71B2-370.53 và 02 thanh niên khác đi trên 01 xe mô tô đang dừng trên vỉa hè có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Lập tức 02 thanh niên đi cùng xe mô tô lên xe bỏ chạy, riêng D bị giữ lại. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện dưới vỉa hè tại vị trí D đang đứng có 01 gói nylon màu vàng nghi là ma túy và nhiều tờ tiền Polime với nhiều mệnh giá khác nhau tổng cộng 5.300.000 đồng nên tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ:

* Thu trên vỉa hè tại vị trí Ninh Hoàng D đang đứng:

- 01 gói nylon bên ngoài được quấn bằng keo màu vàng, bên trong có 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ bên trong có chứa nhiều tinh thể màu trắng nghi là ma túy (sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M);

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu AriBlade, biển số 71B2-370.53;

- Tiền Việt Nam: 5.300.000 đồng.

* Kiểm tra người của Ninh Hoàng D lực lượng Công an thu giữ:

- Trong túi quần phía sau, bên trái của D: 01 chìa khóa bằng kim loại.

- Trong túi quần phía trước, bên trái của D: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số IMEI 1: 356646105077804/01; số IMEI 2: 356647105077802/01. (Sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu Đ);

- Trong túi quần phía sau, bên phải của D một bóp da màu đen, bên trong có:

+ 01 giấy biên nhận chuyển tiền;

+ 01 hợp đồng cầm đồ cửa hàng Tân Ngọc Giác 2, có tên Anh D, ghi ngày 21/6/2019;

+ Tiền Việt Nam: 1.095.000 đồng

+ 01 giấy đăng ký xe mô tô số 041149 mang tên Hoàng Văn Thành ;

+ 01 giấy đăng ký xe mô tô số 091299 mang tên Đoàn Thị Đệ Nhất;

+ 01 giấy chứng minh nhân dân số 321518573 mang tên Ninh Hoàng D.

Cả hai phong bì ký hiệu M, Đ đều có chữ ký và ghi tên của Ninh Hoàng D, Phan Thế Cường, Phạm Chí D, Nguyễn Hoàng Diện, Từ Văn Tân và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường 5, thành phố Bến Tre.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ninh Hoàng D tại nhà số 99D3, khu phố 4, phường 5, thành phố Bến Tre, lực lượng Công an thu giữ:

- Thu tại phòng ngủ của D ở tầng trệt: 01 gói nylon màu hồng để cạnh vách tường bên trái cửa phòng, bên trong có 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, bên trong có 01 viên nén màu hồng nghi là ma túy (sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu K1);

- Thu tại phòng ngủ của D ở tầng 1: 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại hở, bên trong có nhiều tinh thể màu trắng nghi là ma túy (sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu K2);

- 01 điện thoại di động, hiệu Nokia (sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì, ký hiệu KĐ);

Các phong bì ký hiệu K1, K2, KĐ đều có chữ ký và ghi tên của: Huỳnh Văn Ch, Ninh Hoàng D, Lý Khai Phát, Trương Thị Mỹ D, Ngô Trí T, Nguyễn Thị Th, Từ Văn Tân và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường 5, thành phố Bến Tre.

Qua làm việc, D khai nhận: Số ma túy mà lực lượng Công an thu giữ tại vỉa hè gần nơi D đứng là của D. D có được là do vào khoảng 15 giờ ngày 24/10/2019, khi D đang ở nhà của Nguyễn Minh Hưng (tên gọi khác Khi) ở số 122B, khu phố 1, phường 5, thành phố Bến Tre thì Ý (không rõ họ, tên và địa chỉ) điện thoại cho D hỏi mua 01 hộp ma túy với giá 5.200.000 đồng, D đồng ý và nhờ Hưng đi lấy ma túy thì Hưng đồng ý và lấy xe mô tô biển số 71B2-370.53 của D đi mua ma túy. Khoảng 30 phút sau, Hưng quay lại đưa cho D 01 gói nylon bên ngoài có quấn băng keo màu vàng bên trong có chứa ma túy đá và nói giá là 4.200.000 đồng nhưng D chưa trả tiền cho Hưng mà hẹn khi nào bán được gói ma túy sẽ trả tiền lại cho Hưng. Sau đó, Ý điện thoại cho D hẹn đến khu vực gần bệnh viện Minh Đức, thuộc phường 5, thành phố Bến Tre để Ý lấy ma túy. Nghe điện thoại xong, D liền điều khiển xe mô tô biển số 71B2-370.53 đến nơi hẹn. Khi đến nơi, D thấy có hai thanh niên đang đậu xe trên vỉa hè kêu D, D biết là Ý nên tắt xe lại gần đưa gói ma túy cho Ý nhưng Ý chưa lấy được gói ma túy thì lực lượng Công an ập đến yêu cầu kiểm tra. Thấy vậy, Ý ném bỏ số tiền mua ma túy xuống vỉa hè rồi tăng ga chở người thanh niên cùng đi bỏ chạy. Riêng D bị giữ lại và làm rơi gói ma túy xuống vỉa hè ngay bên cạnh D đứng và bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ như trên. Ngoài ra, số ma túy mà lực lượng Công an thu giữ tại nhà số 99D3, khu phố 4, phường 5, thành phố Bến Tre cũng của D cất giấu để sử dụng và bán lại cho người khác. Trong đó, viên nén màu hồng là thuốc lắc D có được là do một người bạn (không rõ họ, tên và địa chỉ) cho khi đi chơi tại quán Clup 007 cách ngày bị bắt khoảng 02 tháng và 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại hở, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, D có được là do mua của Nguyễn Minh Hưng (Khi) cách ngày bị bắt khoảng 02 tháng với giá 500.000 đồng.

Theo bản kết luận giám định số 134/2019/GĐMT và số 135/2019/GĐMT cùng ngày 25/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 9,9519 gam;

- 01 viên nén màu hồng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K1 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,1521 gam;

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4755 gam

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSTPBT ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo D từ 06 đến 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 134/2019 có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Nguyễn Thuận An và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 phong bì số 135/2019 có chữ ký và ghi tên của Phan Trung Trực, Huỳnh Minh Hiếu và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre chứa ma túy còn lại sau giám định;

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho bị cáo D 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 041149 mang tên Hoàng Văn Thành, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ninh Hoàng D, 01 hợp đồng cầm đồ của cửa hàng Tân Ngọc Giác, 01 giấy biên nhận chuyển tiền, 01 bóp da màu đen, 01 chìa khóa bằng kim loại và trả cho bà Đoàn Thị Đệ Nhất 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 091299 mang tên Đoàn Thị Đệ Nhất.

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu AriBlade, biển số 71B2-370.53 giao cho Công an thành phố Bến Tre xác minh nguồn gốc và xử lý theo quy định

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số IMEI 1: 356646105077804/01; số IMEI 2: 356647105077802/01.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 5.300.000 đồng do phạm tội mà có.

Trả lại cho bị cáo D số tiền 1.095.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến phạm tội.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp không ổn định.

Đối với Nguyễn Minh Hưng đã bỏ đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Bị cáo D khai nhận để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 24/10/2019, trước nhà số 332B, đường Đoàn Hoàng Minh, khu phố 2, phường 6, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Ninh Hoàng D có hành vi bán trái phép 9,9519 gam ma túy, loại Methamphetamine cho đối tượng tên Ý (không rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể) với giá 5.200.000 đồng nhưng chưa giao được ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ tại nhà số 99D3, khu phố 4, phường 5, thành phố Bến Tre 0,1521 gam ma túy, loại Ketamine và 0,4755 gam ma túy, loại Methamphetamine của D cất giấu để sử dụng và bán lại cho người khác. Bị cáo không khiêu nại gì đối với các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo D trình bày: đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo D. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa. Bị cáo có nhân thân tốt, gia đình bị cáo cha mất sớm, bị cáo thiếu sự giáo dục của gia đình. Đề nghị xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất.

Người chứng kiến Ngô Tú Tr, Nguyễn Thị Th, Trương Thị Mỹ D đều thừa nhận có chứng kiến Cơ quan Công an tiến hành khám xét phòng bị cáo D ở và ghi nhận đúng diễn biến sự việc đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiêu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người chứng kiến Lý Khai Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, bị cáo không có ý kiến gì về sự vắng mặt của của người chứng kiến nên sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến là phù hợp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo D đã có hành vi bán trái phép 9,9519 gam ma túy, loại Methamphetamine cho đối tượng tên Ý (không rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể) với giá 5.200.000 đồng nhưng chưa giao được ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ tại nhà số 99D3, khu phố 4, phường 5, thành phố Bến Tre 0,1521 gam ma túy, loại Ketamine và 0,4755 gam ma túy, loại Methamphetamine của D cất giấu để sử dụng và bán lại cho người khác. Lời khai này của bị cáo phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang ngày 24/10/2019, kết luận giám định số 134/2019/GĐMT và số 135/2019/GĐMT cùng ngày 25/10/2019 của Phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Bến Tre, lời khai của những người làm chứng. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo D đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho đối tượng tên Ý khối lượng là 9,9519 gam và cất giữ 0,1521 gam ma túy, loại Ketamine và 0,4755 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng và bán cho người khác.

[3] Bị cáo D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được các chất ma túy bị pháp luật cấm mua bán, sử dụng nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mục đích thu lợi bất chính. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến sự quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác động xấu đến tình hình trật tự xã hội trên địa bàn bị cáo phạm tội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm cũng như tệ nạn xã hội khác.

[5] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình hoạt động bản thân bị cáo đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã được xóa.

Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo được hưởng là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự, xét thấy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là thỏa đáng.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp ổn định nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là không cần thiết.

[7] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với các bị cáo là “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa đồng ý với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Xử lý vật chứng:

Đối với phong bì chứa chất ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho bị cáo D 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 041149 mang tên Hoàng Văn Thành, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ninh Hoàng D, 01 hợp đồng cầm đồ của cửa hàng Tân Ngọc Giác, 01 giấy biên nhận chuyển tiền, 01 bóp da màu đen, 01 chìa khóa bằng kim loại và trả cho bà Đoàn Thị Đệ Nhất 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 091299 mang tên Đoàn Thị Đệ Nhất.

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu AriBlade, biển số 71B2-370.53 do bà Lê Thị Thúy Phượng đứng tên chủ sở hữu, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan điều tra chưa làm việc được với chủ sở hữu xe nên giao cho Cơ quan Công an thành phố Bến Tre tiếp tục xác minh làm việc với chủ sở hữu xe và xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số IMEI 1: 356646105077804/01; số IMEI 2: 356647105077802/01 dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.300.000 đồng do phạm tội mà có.

Giao trả lại cho bị cáo D số tiền 1.095.000 đồng.

[10] Đối với Nguyễn Minh Hưng đã bỏ đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành làm việc và xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo D phải nộp theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ninh Hoàng D (B) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ninh Hoàng D 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày ngày 25/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì số 134/2019 có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Nguyễn Thuận An và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) phong bì số 135/2019 có chữ ký và ghi tên của Phan Trung Trực, Huỳnh Minh Hiếu và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre chứa ma túy còn lại sau giám định;

Giao cho Cơ quan Công an thành phố Bến Tre 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu AriBlade, biển số 71B2-370.53 để xác minh nguồn gốc và xử lý theo quy định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số IMEI 1: 356646105077804/01; số IMEI 2: 356647105077802/01 và số tiền 5.300.000 (Năm triệu ba trăm nghìn) đồng.

Trả lại cho bị cáo D số tiền 1.095.000 (Một triệu không trăm chín mươi lăm nghìn) đồng.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho bị cáo D 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 041149 mang tên Hoàng Văn Thành, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân

mang tên Ninh Hoàng D, 01(một) hợp đồng cầm đồ của cửa hàng Tân Ngọc Giác, 01(một) giấy biên nhận chuyển tiền, 01 (một) bóp da màu đen, 01 (một) chìa khóa bằng kim loại và trả cho bà Đoàn Thị Đệ Nhất 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 091299 mang tên Đoàn Thị Đệ Nhất .

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/5/2020 hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý).

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Ninh Hoàng D (Bọc) phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND phường AH, TP BT, tỉnh Bến Tre (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Trình